

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lương Ngọc Dũng
- *Thư ký phiên họp:* Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:* Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 455/2020/TLST-DS ngày 19/10/2020 về "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 600/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02/11/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị Hồng N, sinh năm 2001. Nơi ĐKKHKT: khu Đ, xã M, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, và hiện đang tạm trú tại: tổ 3 khu V, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Bùi Xuân T - sinh ngày 21/8/2001; Địa chỉ: tổ 3 khu V, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

2.2. Cháu Phan Bùi Tiến D, sinh ngày 02/6/2019; Người đại diện cháu D: Chị Phan Thị Hồng N, sinh năm 2001. Nơi ĐKKHKT: khu Đ, xã M, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, và hiện đang tạm trú tại: tổ 3 khu V, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Chị N là mẹ đẻ cháu D).

3. Người làm chứng:

3.1. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1977; Địa chỉ: tổ 3 khu V, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3.2. Ông Bùi Đức Th, sinh năm 1967; Địa chỉ: tổ 3 khu V, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Bà Ng và ông Th là cha mẹ đẻ của anh T)

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Xuân T - sinh ngày 21/8/2001 là cha đẻ của cháu Phan Bùi Tiến D, sinh ngày 02/6/2019;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự xác định cha cho con ghi ngày 12/10/2020 của chị Phan Thị Hồng N thể hiện:

Chị và anh Bùi Xuân T có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng năm 2018, đến ngày 02/6/2019 chị sinh con là cháu Phan Bùi Tiến D, khi đó anh T chưa đủ 20 tuổi, nên hai người không thể đăng ký kết hôn được. Do vậy, chị đã sinh khai sinh cháu D mang họ chị và phần người cha trong giấy khai sinh bỏ trống. Đến đầu tháng 9/2020 anh T bị tai nạn giao thông, gia đình đã đưa anh T đi cấp cứu, nhưng Bác sỹ tiên lượng anh T không thể sống được, nên gia đình anh T do mẹ đẻ anh T là bà Nguyễn Thị Ng đại diện đã làm đơn yêu cầu Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus và lấy mẫu của anh T và cháu D để xét nghiệm ADN. Kết quả xét nghiệm ADN số 1040IG/20/DNA ngày 15/9/2020 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “*Bùi Xuân T có quan hệ huyết thống Cha - con với Phan Bùi Tiến D, độ tin cậy >99,999999%*”.

Nay anh T đã chết, để đảm bảo huyết thống cũng như có cơ sở cải chính hộ tịch cho cháu D, chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xác định anh Bùi Xuân T, sinh năm 2001 (chết ngày 13/9/ 2020) là cha đẻ của cháu Phan Bùi Tiến D.

Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, chị N nộp các tài liệu chứng cứ là: Bản sao khai sinh của cháu Phan Bùi Tiến D, bản sao chứng minh nhân dân của chị N; Trích lục chứng tử của anh Bùi Xuân T; bản sao Sổ hộ khẩu; bản sao Sổ tạm trú; bản sao Giấy khai sinh của anh Bùi Xuân T; Kết quả phân tích ADN của anh T với cháu D; bản sao giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Ng và ông Bùi Đức Th.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Ng và ông Bùi Đức Th là bố mẹ đẻ của anh T trình bày: Khi còn sống anh T sống có quan hệ tình cảm với chị Phan Thị Hồng N và có con chung là cháu Phan Bùi Tiến D, nhưng vì anh T chưa đủ tuổi kết hôn, nên khi khai sinh cháu chị N đã khai sinh cháu mang họ chị và phần người cha trong giấy khai sinh bỏ trống. Trước khi anh T chết, gia đình có nguyện vọng làm thủ tục nhận cha cho con để cải chính hộ tịch cho cháu D, gia đình đã lấy mẫu và yêu cầu xét nghiệm ADN, kết quả đã khẳng định anh T và cháu D có quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay chị N yêu cầu Tòa án xác định anh T và cháu D có quan hệ Cha - Con, ông bà đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị N.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 90, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Hồng N, xác định anh Bùi Xuân T là cha đẻ của cháu Phan Bùi Tiến D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát thành phố Việt Trì tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Phan Thị Hồng N yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Xuân T là cha của cháu Phan Bùi Tiến D, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29, Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Xét thấy yêu cầu xác định cha cho con của chị Phan Thị Hồng N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cũng như ý kiến trình bày của người làm chứng. Căn cứ và Kết quả xét nghiệm ADN số 1040IG/20/DNA ngày 15/9/2020 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus xác định anh Bùi Xuân T và cháu Phan Bùi Tiến D có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Hồng N xác định anh Bùi Xuân T là cha đẻ của cháu Phan Bùi Tiến D là phù hợp.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 90, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Phan Thị Hồng N về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định anh Bùi Xuân T, sinh ngày 21/8/2001, số CMND 132482280 do Công an thành phố tỉnh Phú Thọ cấp ngày 22/9/2018 (chết ngày 13/9/2020) và cháu Phan Bùi Tiến D, sinh ngày 02/6/2019, mã định danh cá nhân 025219002919 có quan hệ huyết thống Cha - Con. Anh Bùi Xuân T là cha đẻ của cháu Phan Bùi Tiến D.

Chị Phan Thị Hồng N có quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho Phan Bùi Tiến D tại Giấy khai sinh số: 63/2019 ngày 17/6/2019 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ cấp theo quy định, số định danh cá nhân 025219002919.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Hồng N được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- THA DS TP Việt Trì;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lương Ngọc Dũng